UBND TỈNH THÁI BÌNH
BAN CHỈ ĐẠO TRIỂN KHAI ĐỀ ÁN TUYÊN TRUYỀN PHỔ BIẾN PHÁP LUẬT CHO NÔNG DÂN NÔNG THÔN

Số: 59 /KH-BCĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thái Bình, ngày 23 tháng 5 năm 2014

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Tiểu Đề án: Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về nông nghiệp và phát triển nông thôn cho người dân nông thôn trên địa bàn tỉnh Thái Bình giai đoạn 2014 - 2016.

Căn cứ Quyết định số 409/QĐ-TTg ngày 09/4/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình hành động thực hiện Kết luận số 04-KL/TW ngày 19/04/ 2011 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XI) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân từ năm 2013 đến năm 2016;

Căn cứ Quyết định số 40/QĐ-BĐH-PC ngày 30/5/2013 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án "Tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người dân nông thôn và đồng bào dân tộc thiểu số" từ năm 2013 đến năm 2016;

Thực hiện Quyết định số 2319/QĐ-UBND ngày 04/10/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình về việc ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Đề án "Tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người dân nông thôn giai đoạn 2013 - 2016";

Ban chỉ đạo triển khai thực hiện Đề án "Tuyên truyền phổ biến pháp luật cho người dân nông thôn giai đoạn 2013 - 2016 trên địa bàn tỉnh Thái Bình" ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Tiểu đề án "Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn cho người dân nông thôn trên địa bàn tỉnh Thái Bình giai đoạn 2014 - 2016", với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

Đến hết năm 2016, công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật về lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn cho người dân nông thôn phấn đấu đạt được các mục tiêu sau:

- Từ 75% trở lên người dân nông thôn được tuyên truyền phổ biến các quy định pháp luật về lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn (trồng trọt, bảo vệ thực vật, chăn nuôi, thú y, lâm nghiệp, thủy sản, thủy lợi, đê điều và phòng chống lụt bão, phát triển nông thôn, quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản) phù hợp với đối tượng, từng địa bàn.

- Từ 95% trở lên cán bộ công chức viên chức làm việc trong các cơ quan, đơn vị có liên quan đến người dân nông thôn được trang bị kiến thức pháp luật thuộc lĩnh vực chuyên môn nghiệp vụ được phân công.

2. Yêu cầu

- Triển khai đồng bộ, có kết quả, hiệu quả các hoạt động và phấn đấu đạt được các mục tiêu đề ra.

- Các hoạt động thực hiện phải sát với nội dung của Tiểu Đề án và yêu cầu thực tiễn; đảm bảo tính khoa học, khả thi, tận dụng tối đa các nguồn lực hiện có; nội dung thực hiện phải có trọng tâm, trọng điểm, tránh dàn trải, trùng lặp, chồng chéo với các dự án, chương trình khác; các cơ quan, đơn vị phối kết hợp chặt chẽ, đồng bộ khi triển khai.

- Sử dụng kinh phí đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả; các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm xây dựng kế hoạch triển khai, dự toán và thanh quyết toán đối với hoạt động do mình chủ trì.

II. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG, HÌNH THỨC TUYÊN TRUYỀN

1. Đối tượng tuyên truyền:

- Người dân nông thôn;

- Cán bộ, công chức, viên chức công tác tại các cơ quan, đơn vị làm việc có liên quan đến lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn và người dân nông thôn.

2. Nội dung tuyên truyền: Tuyên truyền các văn bản pháp luật của Trung ương và của tỉnh trên các lĩnh vực: Trồng trọt, Bảo vệ thực vật, Chăn nuôi, Thú y, Nuôi trồng thủy sản, Khai thác và Bảo vệ nguồn lợi thủy sản, Thủy lợi, Đê điều và Phòng chống lụt bão, Lâm nghiệp, Phát triển nông thôn, Nông thôn mới, Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản. Trong đó, tập trung phổ biến những văn bản pháp luật mới ban hành, mới sửa đổi bổ sung; những văn bản có ý nghĩa thiết thực trong sản xuất nông nghiệp và phát triển nông thôn, xây dựng nông thôn mới.

3. Hình thức tuyên truyền pháp luật về lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn:

a. Tổ chức tập huấn, hội thảo phổ biến pháp luật.

+ Tổ chức tập huấn phổ biến pháp luật về lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn cho cán bộ cấp tỉnh, huyện có liên quan đến lĩnh vực này.

Cơ quan thực hiện: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp.

Thời gian thực hiện: Hàng năm (từ năm 2014 đến năm 2016).

+ Tổ chức tập huấn các văn bản pháp luật mới của Trung ương trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn cho nông dân một số xã trong tỉnh.

Thời gian thực hiện: Hàng năm (từ năm 2014 đến năm 2016).

Cơ quan thực hiện: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp và một số đơn vị liên quan.

b. Tuyên truyền thông qua các câu lạc bộ pháp luật.

Giới thiệu các văn bản pháp luật mới cho các thành viên trong Câu lạc bộ pháp luật một số xã, thị trấn.

Cơ quan thực hiện: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Cơ quan phối hợp: Một số Câu lạc bộ pháp luật các xã, thị trấn.

Thời gian thực hiện: Hàng năm (từ năm 2014 đến năm 2016).

c. In ấn, cấp phát tài liệu, tờ rơi nội dung tuyên truyền các văn bản pháp luật về nông nghiệp và nông thôn.

Cơ quan thực hiện: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Thời gian thực hiện: Hàng năm (từ năm 2014 đến năm 2016).

d. Tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng: Báo Thái Bình, Đài phát thanh và truyền hình Thái Bình, Cổng thông tin điện tử của tỉnh, của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

+ Xây dựng chuyên mục và đăng tải các nội dung liên quan trên cổng thông tin điện tử của tỉnh và của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Thời gian thực hiện: Hàng năm (từ năm 2014 đến năm 2016).

Cơ quan thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông đối với cổng thông tin điện tử của tỉnh; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đối với Cổng thông tin điện tử của Sở.

+ Xây dựng chuyên mục phổ biến pháp luật về nông nghiệp và phát triển nông thôn trên Đài Phát thanh và Truyền hình Thái Bình.

Thời gian thực hiện: Hàng năm (từ năm 2014 đến năm 2016).

Cơ quan thực hiện: Đài Phát thanh và Truyền hình Thái Bình.

Cơ quan phối hợp: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

+ Đăng tải các văn bản pháp luật mới về lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn.

Thời gian thực hiện: Hàng năm (từ năm 2014 đến năm 2016).

Cơ quan thực hiện: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Cơ quan phối hợp: Báo Thái Bình.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phân công trách nhiệm

a. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Chủ trì, đôn đốc, hướng dẫn triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch; định kỳ tổng hợp xây dựng báo cáo kết quả triển khai thực hiện hàng năm, giai đoạn của Đề án báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

b. Đài Phát thanh và Truyền hình Thái Bình, Báo Thái Bình: Phổ biến pháp luật liên quan đến lĩnh vực nông nghiệp và Phát triển nông thôn trên cơ sở tài liệu do Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cung cấp.

c. Sở Tư pháp: Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong việc đào tạo kỹ năng phổ biến phát luật cho đội ngũ làm công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

d. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, và các cơ quan truyền thông trong tỉnh tổ chức hội thi thông tin lưu động có nội dung tuyên truyền phổ biến pháp luật về lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn.

e. Sở Tài chính: Thẩm định dự toán kinh phí hàng năm của Tiểu đề án trình Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt theo quy định; hướng dẫn sử dụng kinh phí cho việc triển khai thực hiện Tiểu đề án.

g. Đối với các huyện, thành phố (gọi chung là cấp huyện) và các xã, phường, thị trấn (gọi chung là cấp xã)

Trên cơ sở Kế hoạch triển khai thực hiện Tiểu đề án của tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chủ động xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện; trong đó tiếp tục phát huy sự sáng tạo, lồng ghép các hoạt động, nhân rộng các mô hình tuyên truyền có hiệu quả như: tập huấn, tư vấn pháp luật, tủ sách pháp luật, thi tìm hiểu pháp luật, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, cổng thông tin điện tử của huyện, thành phố... lựa chọn nội dung pháp luật về các lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn để tuyên truyền phổ biến phù hợp với đối tượng, địa bàn.

2. Chế độ thông tin báo cáo: Các sở, ngành báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ được phân công theo kế hoạch, các huyện, thành phố báo cáo kết quả thực hiện

Tiểu Đề án về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trước ngày 15 tháng 11 hàng năm để Sở tổng hợp báo cáo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, và Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện đề án.

- Ở cấp tỉnh: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn định kỳ kiểm tra việc thực hiện Tiểu Đề án tại các phòng, đơn vị trực thuộc Sở và Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.

Tổ chức sơ kết từng năm và tổng kết vào năm 2016.

- Ở cấp huyện: Ủy ban nhân dân cấp huyện chỉ đạo Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Phòng Kinh tế Thành phố và các phòng, ban liên quan định kỳ kiểm tra việc thực hiện Tiểu Đề án tại các xã.

Cấp huyện và cấp xã tổ chức sơ kết từng năm và tổng kết vào năm 2016.

IV. KINH PHÍ TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành và các nguồn kinh phí huy động tài trợ khác (nếu có).

- Đối với cấp tỉnh: Căn cứ vào nhiệm vụ thực hiện Tiểu Đề án hàng năm và chế độ tài chính hiện hành, Phòng Kế hoạch Tài chính phối hợp với Văn phòng Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm lập dự toán kinh phí chi tiết hàng năm gửi Sở Tài chính thẩm định và đưa vào kế hoạch ngân sách hàng năm trình Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

- Đối với cấp huyện: Trên cơ sở nội dung thực hiện theo Kế hoạch này và chế độ tài chính hiện hành, Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các huyện, Phòng Kinh tế thành phố Thái Bình lập dự toán kinh phí, Phòng Kế hoạch Tài chính cấp huyện thẩm định và đưa vào kế hoạch ngân sách địa phương hàng năm trình Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt, quyết định theo quy định.

- Đối với cấp xã: Trên cơ sở hướng dẫn của Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện, Phòng Kinh tế thành phố Thái Bình, Ủy ban nhân dân cấp xã dự trù kinh phí và đưa vào kế hoạch ngân sách hàng năm của cấp xã.

Việc lập dự toán chi tiết hàng năm được thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước trên cơ sở các nội dung tuyên truyền phổ biến pháp luật của Tiểu Đề án này.

Căn cứ Kế hoạch này, các cơ quan, đơn vị có liên quan, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn khẩn trương triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Thành viên Ban chỉ đạo;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể liên quan;
- UBND huyện, thành phố;
- Phòng Nông nghiệp và PTNT các huyện;
- Phòng Kinh tế Thành phố;
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, NN, TH.

TM. BAN CHỈ ĐẠO
TRƯỞNG BAN

PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Phạm Văn Xuyên

Văn bản được ký số bởi:
Văn phòng UBND tỉnh
Thời gian ký số:
23/05/2014 15:20:37